*Tiết thứ:04*

**§2 . TỔNG VÀ HIỆU CỦA HAI VECTƠ**

**A. Mục tiêu**

**1. Thái độ**

* Hăng hái, hứng thú tìm hiểu bài.
* Tham gia các hoạt động sôi nổi, tự tin đưa ra ý kiến.

**2. Kỹ năng**

* Dựng được véc tơ bằng véc tơ cho trước.
* Vẽ được véc tơ tổng của hai véc tơ.
* Tính được tổng của hai véc tơ theo quy tắc 3 điểm và quy tắc hình bình hành.
* Chứng minh được một đẳng thức véc tơ đơn giản.

**3. Kiến thức**

* Hiểu được định nghĩa và tính chất của tổng của hai véc tơ.

**B. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, giảng giải minh họa, học nhóm.

**C. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh**

**1. Giáo viên:** Giáo án, phiếu học tập.

**2. Học sinh:** Bút, vở, thước kẻ.

**3. Đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần sử dụng**

* Bảng phấn, thước, máy chiếu, bảng phụ.

**D. Tiến trình bài dạy**

**1. Ổn định lớp**

**2. Dạy nội dung bài mới**

***Hoạt động 1 (5 phút) : Kiểm tra bài cũ***

* Nhắc lại các định nghĩa.

***Hoạt động 2 (15 phút): Định nghĩa tổng của hai véc tơ.***

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung** |
| --- | --- | --- |
| Giới thiệu tổng của hai véc tơ thông qua hình ảnh thực tế.  Yêu cầu HS làm HĐ1 trong phiếu theo nhóm, GV treo bảng phụ.  Từ phần bài làm của nhóm trên bảng phụ, GV giới thiệu  là tổng của  và .  Nhấn mạnh: Muốn tìm tổng của hai véc tơ phải làm gì? | HS quan sát hình ảnh để hiểu về khái niệm tổng của hai véc tơ.  HS hoàn thành nhiệm vụ nhóm.  Đại diện 1 nhóm lên bảng vẽ hình vào bảng phụ  HS trả lời câu hỏi: *Muốn xác định véc tơ tổng của hai véc tơ ta cần thực hiện những bước nào? Mục đích của việc lấy thêm điểm A, B để làm gì?(để chuyển hai véc tơ về có gốc và ngọn nối nhau)* | Bảng phụ  **ĐỊnh nghĩa: SGK.** |
| GV đặt câu hỏi để hình thành quy tắc 3 điểm cộng hai véc tơ.  GV cho HS làm vận dụng. | HS trả lời câu hỏi: *Có thể đọc ngay được tổng của hai véc tơ  ngay không? Vì sao?(Vì hai véc tơ đã thỏa mãn gốc véc tơ này là ngọn véc tơ kia)*  Áp dụng tính : , ,  HS đứng tại chỗ đọc luôn kết quả. |  |

***Hoạt động 3 (20 phút): Quy tắc hình bình hành.***

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |  |
| --- | --- | --- |
| GV cho HS tiếp cận cách xây dựng quy tắc hình bình hành bằng hoạt động 2 trong phiếu.  Dưa vào bài làm của 3 nhóm, GV giới thiệu quy tắc hình bình hành. | HS làm HĐ2 trong phiếu theo nhóm 2.  3 đại diện của 3 nhóm lên trình bày, mỗi nhóm 1 ý.  HS quan sát, cho nhận xét.  + NHóm 1 cho kết quả  + Nhóm 2 chứng minh được  =  + Nhóm 3 kết luận  HS phát biểu quy tắc hình bình hành.  HS trả lời câu hỏi: *Quy tắc hbh áp dụng khi nào? (Khi cộng hai véc tơ chung gốc)* | 1.Dựng véc tơ tổng trên hình, sau đó điền vào: =………  2.Chứng minh  =  bằng cách sử dụng các véc tơ bằng nhau(nhận xét về các số hạng tương ứng của hai tổng, có bằng nhau không?)  Từ đó viết kết quả của tổng  =…….. |
| GV giúp HS tổng kết lại bài học. | HS trả lời câu hỏi: Để cộng 2 véc tơ có mấy cách? Sử dụng trong những trường hợp nào? | **3 cách:**  1. quy tắc 3 điểm: Khi 2 véc tơ có điểm cuối véc tơ này là điểm đầu véc tơ kia.  2. Quy tắc hình bình hành: Khi 2 véc tơ chung gốc.  3. Định nghĩa: Sử dụng các véc tơ bằng nhau để đưa về 2 quy tắc trên. |

**3. Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà: (2 phút)**

GV nhắc HS xem lại các định nghĩa và quy tắc đã học, đọc phần tính chất của phép cộng.

Làm mục 3 còn lại trong phiếu.

**Rút kinh nghiệm:** ..

…………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….